

Số: /BC-UBND

Hoàng Trường, ngày 11 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả duy trì và đánh giá chấm điểm thực hiện Bộ tiêu chí ATTP của xã Hoàng Trường, huyện Hoàng Hóa

Thực hiện Quyết định số 3595/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá chấm điểm, công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí an toàn thực phẩm, an toàn thực phẩm (ATTP) nâng cao tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 – 2025.

Sau khi được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận xã đạt tiêu chí ATTP năm 2020, Đảng ủy, UBND xã đã tiếp tục duy trì các tiêu chí ATTP. Qua rà soát, đánh giá thực tế việc duy trì các tiêu chí ATTP trên địa bàn xã. UBND xã Hoàng Trường báo cáo kết quả duy trì việc thực hiện các tiêu chí ATTP, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội:

Hoàng Trường là một xã ven biển của huyện Hoàng Hoá, nằm cách trung tâm huyện 15 km về phía Đông Bắc, thuộc 19,5 vĩ độ Bắc, 105,4 độ Kinh Đông.

Phía Bắc giáp huyện Hậu Lộc.

Phía Nam và Đông Nam giáp xã Hoàng Hải.

Phía Đông giáp Biển Đông.

Phía Tây giáp xã Hoàng Yên.

Hoàng Trường là xã đồng bằng ven biển nằm phía đông bắc của huyện. Diện tích tự nhiên là 596 ha với gần 12 nghìn dân. Có đồng bằng, có núi và có cửa sông có biển nên thuận lợi cho việc khai thác hải sản, giao lưu buôn bán.

Tổng diện tích đất tự nhiên: gần 6 km², trong đó đất sản xuất nông nghiệp là 208,23ha, đất lâm nghiệp là 122,5 ha, đất chuyên dùng là 58,65ha, đất đồi núi, bãi biển là 173,25ha, đất thổ cư là 33,37ha, có bờ biển dài 5 km và 2 km đường sông. Toàn xã có 2.627 hộ với 11.960 nhân khẩu sinh sống tại 9 thôn.

Đảng bộ xã có 306 Đảng viên gồm 14 chi bộ (trong đó, có 09 chi bộ thôn, 05 chi bộ đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp).

Hoàng Trường là xã có truyền thống đấu tranh cách mạng, toàn xã có 20 bà mẹ Việt Nam anh hùng, 173 liệt sỹ trong các thời kỳ kháng chiến và bảo vệ tổ quốc, có nhiều thành tích trong chiến đấu và trong lao động sản xuất.

Năm 2019 xã Hoàng Trường hoàn thành chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Đây là tiền đề để xây dựng tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao năm 2024 tiến tới xây dựng xã kiểu mẫu vào năm 2025.

Trong những năm qua Đảng ủy, Chính quyền xã đã tập trung quán triệt thực hiện tốt mọi chủ trương đường lối của Đảng, Nghị quyết của Đảng bộ xã về phát triển kinh tế xã hội; với sự nỗ lực phấn đấu vươn lên của nhân dân và cán bộ trong

xã, kinh tế - xã hội không ngừng phát triển, an ninh chính trị được giữ vững. Nhiều ngành nghề được mở ra tạo việc làm cho hàng trăm lao động. Tổng giá trị sản xuất tăng lên rõ rệt qua từng năm.

Trong sản xuất nông nghiệp, nhân dân đã ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào việc thâm canh cây trồng, chuyển dịch mùa vụ, đưa các cây ăn quả, cây rau màu có giá trị kinh tế cao vào canh tác. Hạ tầng nông thôn như: Trường học, trạm y tế, đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng được nâng cấp đạt chuẩn, đời sống văn hóa ngày càng đổi mới.

Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý; gắn với xây dựng nông thôn mới theo lộ trình xây dựng; môi trường sinh thái được đảm bảo; chính trị xã hội ngày càng được giữ vững, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân ngày càng nâng cao.

Thu nhập bình quân đầu người đến hết năm 2022 đạt 60,2 triệu đồng/người/năm. Các chỉ tiêu cơ bản về kinh tế đều tăng so với kế hoạch, một số chỉ tiêu vượt kế hoạch. Tỷ lệ hộ nghèo 4,66%.

2. Thuận lợi

Xã nằm ở phía bắc của 8 xã vùng biển, có tiếp giáp với huyện Hậu Lộc, là tiền đề và điều kiện cho địa phương phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là lĩnh vực Thương mại – dịch vụ - du lịch.

Các khu dân cư nằm sát nhau tiếp giáp với các khu dân cư của các xã lân cận, giao thông thuận lợi là điều kiện thuận lợi cho phát triển xây dựng, dịch vụ thương mại, phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

HĐND huyện đã có cơ chế, chính sách hỗ trợ, đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND, UBND, MTTQ và các Phòng, Ban của huyện về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn xã. Vì vậy, năm 2020 Hoàng Trường được UBND tỉnh quyết định công nhận đạt xã an toàn thực phẩm.

Có sự tập trung lãnh đạo của Đảng ủy, sự điều hành linh hoạt của chính quyền, sự phối kết hợp của MTTQ, các đoàn thể, tích cực vận động nhân dân làm tốt công tác vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm.

3. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, trong quá trình chỉ đạo, thực hiện địa phương cũng gặp không ít khó khăn như:

Phần lớn các cơ sở sản xuất kinh doanh chủ yếu là khai thác đánh bắt ở ngoài khơi nên khó kiểm soát, gây khó khăn cho địa phương trong công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm.

Cán bộ được giao tham mưu về công tác quản lý vệ sinh ATTP thường xuyên chuyên môn, người mới tiếp cận chưa kịp thời, đang còn lúng túng trong xử lý công việc.

II. Về kết quả duy trì thực hiện duy trì các tiêu chí ATTP

1. Tiêu chí 1: Chỉ đạo, điều hành

1.1. Nội dung tiêu chí 1: Tổ chức bộ máy.

1.1.1. Nội dung tiêu chí 1.1: Thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

a) Yêu cầu: Quyết định thành lập và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo; Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo (nếu có).

b) Các nội dung đã thực hiện:

Khi có thay đổi các thành viên BCD xã đã được kiện toàn lại kịp thời, cụ thể như sau:

Năm 2020: UBND xã đã ban hành Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 về việc Kiện toàn BCD về quản lý vệ sinh ATTP xã Hoàng Trường, thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên BCD. Thông báo số 06/TB-BCĐ ngày 21/9/2020 về việc phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên BCD ATTP xã.

Năm 2021: BCD xã được duy trì do không có sự thay đổi về nhân sự cũng như các căn cứ liên quan.

Năm 2022: UBND xã đã ban hành quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã Hoàng Trường; thông báo số 09/TB-BCĐ ngày 31/12/2022 về phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên BCD ATTP xã.

Năm 2023: UBND xã đã ban hành quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 20/02/2023 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã Hoàng Trường; thông báo số 05/TB-BCĐ ngày 22/02/2023 về việc phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên BCD ATTP xã.

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm : 2/2 điểm.

1.1.2. Tiêu chí thành phần 1.2: Thành lập/kiện toàn Tổ giám sát/tổ tự quản cộng đồng thôn, bản, phố về ATTP (sau đây gọi tắt là Tổ giám sát).

a) Yêu cầu: Quyết định thành lập và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Tổ giám sát; Quyết định kiện toàn (nếu có).

b) Các nội dung đã thực hiện:

Năm 2020: Chủ tịch UBND xã đã ban hành Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 về việc kiện toàn Tổ giám sát cộng đồng về vệ sinh an toàn thực phẩm. Theo đó, có 9 tổ giám sát tại 9 đơn vị thôn, mỗi tổ giám sát cộng đồng có 03 thành viên; 01 tổ trưởng là trưởng thôn; 02 đồng chí làm tổ viên. Có thông báo phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

Năm 2022: UBND xã Hoàng Trường ban hành quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 về việc kiện toàn Tổ giám sát cộng đồng về vệ sinh an toàn thực phẩm do có sự thay đổi về căn cứ thực hiện. Mỗi tổ giám sát có 03 thành viên trong đó đồng chí trưởng thôn làm tổ trưởng, 02 đ/c còn lại làm tổ viên. Có thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

Năm 2023: Tính đến tháng 4/2023 Tổ giám sát cộng đồng không có sự thay đổi về nhân sự vì vậy không quyết định kiện toàn.

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm : 2/2 điểm.

1.2. Nội dung tiêu chí 2 thể chế, kế hoạch

1.2.1. Nội dung tiêu chí 2.1. Ban hành quy chế, kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ giám sát.

a) Yêu cầu:

+ Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ giám sát.

+ Kế hoạch hoạt động hằng năm của Ban chỉ đạo có đưa giải pháp thực hiện nhiệm vụ; kế hoạch hoạt động năm (có chi tiết nhiệm vụ hàng tháng) của Tổ giám sát.

b) Các nội dung đã thực hiện:

Năm 2021:

Về quy chế hoạt động:

Ban chỉ đạo ATTP xã *Hoàng Trường* đã ban hành Quyết định số 04/QĐ-BCĐ ngày 22/9/2020; về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo VS ATTP xã *Hoàng Trường*. Năm 2021 quyết định vẫn còn hiệu lực do không có thay đổi về căn cứ thực hiện.

Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 26/9/2020 về ban hành quy chế hoạt động của tổ giám sát cộng đồng về ATTP. Năm 2021 quyết định vẫn còn hiệu lực do không có thay đổi về căn cứ thực hiện cũng như nhân lực..

Về kế hoạch hoạt động:

Ban chỉ đạo ATTP xã đã ban hành kế hoạch số 02/KH-BCĐ ngày 04/02/2021 về kế hoạch hoạt động của BCĐ xã năm 2021; kế hoạch số 01/KH-BNN về kế hoạch hoạt động của ban nông nghiệp;

Tổ giám sát cộng đồng 9/9 thôn xây dựng quy chế, kế hoạch hoạt động hàng tháng theo quy định.

Năm 2022:

Về quy chế hoạt động:

Ban chỉ đạo xã đã ban hành Quyết định số 05 /QĐ-BCĐ ngày 31/12/2022 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo vệ sinh ATTP.

Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 về ban hành quy chế hoạt động của các tổ giám sát cộng đồng về ATTP.

Về kế hoạch hoạt động:

+ Ban chỉ đạo xã đã ban hành kế hoạch số 01 /KH-BCĐ ngày 03 /01/2022 về kế hoạch hoạt động của BCĐ xã năm 2022; kế hoạch số 03 /KH-UBND, ngày 06/01/2022 của UBND xã về thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn về ATTP trên địa bàn xã năm 2022;

+ Tổ giám sát cộng đồng 9 đơn vị thôn ban hành kế hoạch hoạt động hàng tháng năm 2022.

Năm 2023:

Về quy chế hoạt động:

Ban chỉ đạo xã đã ban hành Quyết định số 02 /QĐ-BCĐ ngày 20 /02/2023 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo VS ATTP xã.

Về kế hoạch hoạt động:

+ Ban chỉ đạo xã đã ban hành kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 03 /01 /2023 về kế hoạch hoạt động của BCĐ xã năm 2023; kế hoạch số 67/KH-UBND, ngày 22 /12 /2023 của UBND xã về thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn về ATTP trên địa bàn xã năm 2023;

+ Tổ giám sát cộng đồng 9 thôn ban hành kế hoạch kế hoạch hoạt động hàng tháng năm 2023.

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm : 2/2 điểm.

1.2.2. Nội dung tiêu chí 2.2: Nghị quyết hoặc kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về công tác đảm bảo ATTP.

a) Yêu cầu: Nghị quyết của HĐND hoặc kế hoạch của UBND về phát triển kinh tế - xã hội hàng năm có mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về công tác đảm bảo ATTP.

b) Các nội dung đã thực hiện:

Năm 2021:

Hội đồng nhân dân xã Hoàng Trường đã ban hành Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 28/12/2020 về nhiệm vụ, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh năm 2021, trong đó có mục tiêu: duy trì các tiêu chí xã an toàn thực phẩm.

UBND xã Hoàng Trường ban hành quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện quyết định của UBND huyện, nghị quyết của BCH Đảng bộ xã, Nghị quyết của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển KT-XH, QP-AN năm 2021 và có đưa mục tiêu cụ thể về phấn đấu duy trì xã đạt tiêu chí ATTP, 100% cơ sở kinh doanh đảm bảo ATTP theo tiêu chuẩn.

Năm 2022:

Hội đồng nhân dân xã Hoàng Trường đã Ban hành Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2021 về nhiệm vụ, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh năm 2022, trong đó có mục tiêu: duy trì các tiêu chí xã an toàn thực phẩm.

UBND xã Hoàng Trường ban hành quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 25/01/2022 về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện nghị quyết của BCH Đảng bộ xã, Nghị quyết của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển KT-XH, QP-AN năm 2022 và có đưa mục tiêu cụ thể về phấn đấu duy trì xã đạt tiêu chí ATTP, 100% cơ sở kinh doanh đảm bảo ATTP theo tiêu chuẩn.

Năm 2023:

Hội đồng nhân dân xã Hoàng Trường đã Ban hành Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2022 nhiệm vụ, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh năm 2023, trong đó có mục tiêu: duy trì các tiêu chí xã an toàn thực phẩm.

UBND xã Hoàng Trường ban hành quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện quyết định của UBND huyện, nghị quyết của BCH Đảng bộ xã, Nghị quyết của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển KT-XH, QP-AN năm 2023 và có đưa mục tiêu cụ thể về phấn đấu duy trì xã đạt tiêu chí ATTP, 100% cơ sở kinh doanh đảm bảo ATTP theo tiêu chuẩn.

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm : 2/2 điểm.

1.2.3. Nội dung tiêu chí 2.3: Chương trình phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh thực phẩm chất lượng, đảm bảo ATTP.

a) Yêu cầu:

Ban hành chương trình phối hợp hoặc kế hoạch giai đoạn 2022 – 2025, trong đó có nhiệm vụ cụ thể hàng năm để triển khai thực hiện.

Báo cáo kết quả thực hiện của UBMTTQ cùng cấp. Báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2022

b) Các nội dung đã thực hiện:

* **MTTQ xã**

Năm 2021:

MTTQ xã xây dựng kế hoạch số 03-KH/MTTQ ngày 03/01/2021 về triển khai thực hiện chương trình phối hợp vận động và giám sát bảo đảm ATTP trên địa bàn xã năm 2021.

Báo cáo số 22 -BC/MTTQ, ngày 20 /12/2021 của UB MTTQ xã về việc báo cáo kết quả công tác phối hợp vận động và giám sát công tác đảm bảo ATTP năm 2021

Năm 2022:

Thực hiện kế hoạch phối hợp số 01/KH-UBND-MTTQ ngày 03/01/2022 của UBND, UB MTTQ xã về triển khai thực hiện chương trình phối hợp vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn xã, giai đoạn 2022 – 2025.

UB MTTQ xã ban hành kế hoạch số /KH-MTTQ-BTT, ngày /02/2022 của ban thường trực MTTQ xã về triển khai chương trình phối hợp thực hiện công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn xã giai đoạn 2022 – 2025.

Báo cáo số 21-BC/MTTQ, ngày 20 /12/2022 của MTTQ xã Hoàng Trường về việc báo cáo kết quả công tác phối hợp vận động và giám sát công tác đảm bảo ATTP năm 2022.

*** Hội nông dân:**

Tuyên truyền vận động các gia đình và hội viên sản xuất đảm bảo ATTP, phổ biến kiến thức để người dân hiểu rõ việc sản xuất phải đảm bảo quy trình ATTP.

Phối hợp với UBND xã giám sát các hộ sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn. Đảm bảo công tác vệ sinh môi trường ngoài đồng ruộng.

*** Hội phụ nữ:**

Tiếp tục xây dựng cuộc vận động “5 không 3 sạch”.

Xây dựng mô hình “chi hội tự quản về vệ sinh an toàn thực phẩm” cho các chi hội.

Tập huấn cho các chi hội về phân loại rác hữu cơ trên địa bàn xã.

*** Đoàn thanh niên:**

Hướng dẫn đoàn viên, thanh niên tích cực tuyên truyền vận động về sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn gắn với việc thực hiện quyết định 41/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành quy định, tiêu chí, điều kiện công nhận thôn nông thôn mới kiểu mẫu, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

Năm 2023: Tiếp tục thực hiện các kế hoạch, chương trình phối hợp giai đoạn 2022-2025

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm: 2/2 điểm.

1.3. Nội dung tiêu chí 3: Kết quả hoạt động

1.3.1. Nội dung tiêu chí 3.1: Ban chỉ đạo, Tổ giám sát hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

a) Yêu cầu:

Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất của Ban chỉ đạo có kết quả thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động.

Biên bản họp hoặc sổ ghi chép giao ban định kì hàng quý của Ban chỉ đạo và hàng tháng của Tổ giám sát.

b) Các nội dung đã thực hiện:

Năm 2021:

Ban chỉ đạo xã đã ban hành báo cáo định kỳ đúng quy định, cụ thể: Báo cáo số 01/BC-BCĐ ngày 10/02/2021 về triển khai công tác đảm bảo ATTP tết nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân năm 2021. Báo cáo số 02/BC-BCĐ ngày 11/02/2021 về kết quả kiểm tra ATTP trong dịp tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân năm 2021; Báo cáo số 03 /BC-BCĐ ngày 26 /03/2021 về kết quả công tác xây dựng xã an toàn thực phẩm quý I, phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2021; Báo cáo số 04/BC- BCĐ ngày 10/5/2021 tháng hành động vì ATTP năm 2021. BC số 05/BC-BCĐ tháng hành động vì ATTP năm 2021; Báo cáo số 06/BC-BCĐ ngày 28/6/2021 về kết quả công tác xây dựng xã an toàn thực phẩm quý II năm 2021, phương hướng nhiệm vụ quý III năm 2021; Báo cáo số 08/BC-BCĐ ngày 28/9/2021 về kết quả công tác xây dựng xã an toàn thực phẩm quý III năm 2021, phương hướng nhiệm vụ quý IV năm 2021; Báo cáo số 09/BC-BCĐ ngày 28/12/2021 về kết quả thực hiện công tác đảm bảo ATTP năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

Năm 2022:

BCĐ ATTP xã đã ban hành các báo cáo, cụ thể: Báo cáo số 01/BC-BCĐ ngày 12/01/2022 về báo cáo kết quả triển khai kế hoạch kiểm tra ATTP trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022; Báo cáo số 03/BC-BCĐ ngày 28/3/2022 về kết quả công tác xây dựng xã an toàn thực phẩm quý I, phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2022; Báo cáo số 04/BC- BCĐ ngày 14/5/2022 về kết quả triển khai kế hoạch bảo đảm ATTP trong tháng hành động về ATTP; Báo cáo số 05/BC-BCĐ ngày 28/6/2022 về kết quả công tác xây dựng xã an toàn thực phẩm quý II năm 2022, phương hướng nhiệm vụ quý III năm 2022; Báo cáo số 06/BC- BCĐ ngày 30/6/2022 về kết quả kiểm tra an toàn thực phẩm trong mùa du lịch 2022. Báo cáo số 07/BC-BCĐ về công tác ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịp Tết trung thu 2022. Báo cáo số 08/BC-BCĐ ngày 28/9/2022 về kết quả công tác xây dựng xã an toàn thực phẩm quý III năm 2022, phương hướng nhiệm vụ quý IV năm 2022; Báo cáo số 09/BC-BCĐ ngày 28/12/2022 về kết quả công tác xây dựng xã an toàn thực phẩm quý IV năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023;

Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP xã tổ chức họp định kỳ 3 tháng/lần và họp đột xuất khi có nhiệm vụ được giao. Đồng thời báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của BCĐ xã theo kế hoạch hoạt động (*có hồ sơ minh chứng kèm theo*)

- Tổ giám sát cộng đồng thôn: Xây dựng kế hoạch hoạt động. Định kỳ hàng tháng tổ chức họp đánh giá kết quả hoạt động của tổ trong tháng đồng thời xây dựng kế hoạch hoạt động cho tháng tiếp theo. (*có biên bản hàng tháng kèm theo*).

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm :2/2 điểm.

1.3.2. Nội dung tiêu chí 3.2: Thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao về công tác bảo đảm ATTP.

a) Yêu cầu:

UBND xã có các văn bản triển khai đầy đủ, kịp thời và thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ của cấp trên giao;

Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao của UBND xã.

b) Các nội dung đã thực hiện:

UBND xã đã tổ chức triển khai, quán triệt các văn bản chỉ đạo của các cấp. Từ những văn bản chỉ đạo của các cấp trên giao, Ban chỉ đạo xã đã cụ thể hóa bằng các văn bản của xã như kế hoạch, công văn, báo cáo để tổ chức triển khai thực hiện.

(Có biểu thống kê các văn bản đến, đi về công tác ATTP)

Sau khi tiếp thu các văn bản chỉ đạo của UBND huyện, Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP huyện, UBND xã đã ban hành các văn bản và tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

Năm 2021: Đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu được giao về ATTP theo quyết định số 139/QĐ-UBND, ngày 15/01/2021 của chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa về việc giao chỉ tiêu phát triển KT-XH, QP-AN năm 2021, gồm:

- + Tổng giá trị sản xuất ước đạt 591,8 tỷ đồng.
- + Sản lượng lương thực có hạt: 650 tấn
- + Sản lượng thủy sản: 9.300 tấn
- + Duy trì xã an toàn thực phẩm và cửa hàng ATTP

Năm 2022: Đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu được giao theo Quyết định 69/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của Chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa gồm:

- + Tổng giá trị sản xuất ước đạt 692,4 tỷ đồng.
- + Sản lượng lương thực có hạt: 600 tấn
- + Sản lượng thủy sản: 12.500 tấn
- + Duy trì xã an toàn thực phẩm và cửa hàng ATTP

Năm 2023: Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu được giao theo Quyết định 125/QĐ ngày 13/01/2023 của chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa gồm:

- + Tổng giá trị sản xuất ước đạt 826,9 tỷ đồng.
- + Sản lượng lương thực có hạt: 620 tấn
- + Sản lượng thủy sản: 13.200 tấn
- + Duy trì xã an toàn thực phẩm và cửa hàng ATTP

Kết quả tự đánh giá chấm điểm: 6/6 điểm

1.3.3. Nội dung tiêu chí 4: Thường xuyên cập nhật đầy đủ nội dung, thông tin lên phần mềm “ Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về ATTP tỉnh” theo quy định

a) Yêu cầu:

Cập nhật đầy đủ thông tin lên phần mềm Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá theo đúng quy định tại Điều 7 Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thông tin quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 của UBND tỉnh.

b) Các nội dung đã thực hiện:

UBND xã đã chỉ đạo cán bộ, công chức thường xuyên cập nhật đầy đủ nội dung thông tin như thông tin cơ sở, bản cam kết, biên bản thanh tra kiểm tra các cơ sở lên phần mềm Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo đúng quy định tại điều 7 quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thông tin quản lý nhà nước.

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm : 1/1 điểm.

2. Tiêu chí 2: Thông tin, tuyên truyền và tập huấn

2.1. Nội dung tiêu chí 5: Tổ chức thông tin, tuyên truyền về ATTP trên hệ thống đài truyền thanh hoặc các hình thức tuyên truyền khác

a) Yêu cầu:

Chủ trì triển khai xây dựng, cấp phát, tổ chức đa dạng các hình thức truyền thông: Phát thanh, băng zôn/khẩu hiệu, tờ rơi, pano, đĩa, tin/bài trên Trang điện tử, mạng xã hội ...

Phối hợp với các cơ qua, đơn vị liên quan thực hiện trên địa bàn.

b) Các nội dung đã thực hiện:

Năm 2021

UBND xã chủ trì:

+ UBND xã xây dựng Kế hoạch số 01/KH- UBND ngày 07/01/2021 về triển khai công tác tuyên truyền đào tạo tập huấn về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Hoàng Đạo năm 2021. UBND xã đã tuyên truyền bằng các hình thức, cụ thể:

(1) Phát thanh trên hệ thống Đài truyền thanh: Đài truyền thanh xã thường xuyên tuyên truyền về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn xã. Có sổ ghi chép nhật ký phát thanh về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, trong đó ghi rõ nội dung, thời lượng và được phê duyệt của phó chủ tịch UBND xã; đài truyền thanh xã phát 8 lần/tuần, với tổng số bài phát thanh là 400 lượt tin bài, 1 lần phát từ 5-12 phút.

Nội dung tuyên truyền: Tuyên truyền đến người tiêu dùng cách nhận biết và sử dụng thực phẩm sạch, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng; tuyên truyền luật, các văn bản dưới luật về lĩnh vực an toàn thực phẩm; tuyên truyền các điều kiện bắt buộc đối với người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống.

(2) Phát 800 tờ rơi tuyên truyền về ATTP trong năm.

(3) Trong năm 2021 đã in và treo 32 băng zôn, cụ thể:

Trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội xuân năm 2021: In và treo 11 băng zôn. Trong Tháng hành động vì ATTP năm 2021: In và treo 12 băng zôn. Tết trung thu năm 2021: In và treo 09 băng zôn

(4) Tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của xã, gồm: các hội nghị tập huấn, các tin bài tuyên truyền, các nội dung luật ATTP. Số tin bài: 60 tin bài.

UBND xã phối hợp:

Phối hợp với Hội phụ nữ xã lồng ghép việc tuyên truyền ATTP trong các buổi ra mắt các mô hình của các chi hội phụ nữ như: Mô hình phân loại, xử lý rác thải, mô hình chi hội phụ nữ tự quản về vệ sinh về vệ sinh ATTP tại các thôn gắn với xây dựng thôn NTM kiểu mẫu. Hội nông dân có mô hình tự quản về thu gom rác thải, thuốc BVTV trên đồng ruộng. Các mô hình trở thành nội dung sinh hoạt thường xuyên của các tổ chức hội.

Năm 2022

UBND xã chủ trì:

UBND xã xây dựng Kế hoạch số 03/KH- BCD ngày 06/01/2022 về triển khai công tác tuyên truyền đào tạo tập huấn về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Hoàng Đạo năm 2022. Xã đã tuyên truyền bằng các hình thức sau:

(1) Phát thanh trên hệ thống Đài truyền thanh: Đài truyền thanh xã thường xuyên tuyên truyền về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn xã. Có sổ ghi chép nhật ký phát thanh về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, trong đó ghi rõ nội dung, thời lượng và được phê duyệt của phó chủ tịch UBND xã; đài truyền thanh xã phát 8 lần/tuần, với tổng số bài phát thanh là 275 lượt tin bài, 1 lần phát từ 5-12 phút. Nội dung tuyên truyền: các điều luật ATTP, tấm gương điển hình về công tác vệ sinh ATTP, các tin bài hướng dẫn người dân nhận biết, phòng tránh thực phẩm bẩn, thực phẩm không rõ nguồn gốc.

(2) Phát 600 tờ rơi tuyên truyền về ATTP trong năm.

(3) Trong 3 đợt Tết nguyên đán, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, tết trung thu đã in và treo 27 băng zôn, cụ thể: Trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội xuân năm 2022: In và treo 9 băng zôn. Trong Tháng hành động vì ATTP năm 2022: In và treo 9 băng zôn. Trong dịp Tết trung thu năm 2022: In và treo 9 băng zôn.

(4) Tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của xã: Nội dung của các hội nghị tập huấn, các tin bài tuyên truyền, các nội dung luật ATTP đều được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã để phục vụ tốt hơn, hiệu quả hơn cho hoạt động tuyên truyền. Số tin bài: 85 tin bài.

UBND xã phối hợp:

(1) Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng tuyên truyền về ATTP, ban công tác MT thôn, các chi hội đoàn thể tham gia tập huấn về ATTP trên địa bàn.

(2) Tuyên truyền bằng hình thức dùng xe cổ động: Phối hợp với đoàn thanh niên, hội nông dân xã dùng loa đài, xe cổ động đi cổ động đến từng ngõ thôn tuyên truyền về các luật ATTP, các bài về cách nhận biết, phòng tránh và mối nguy hại của thực phẩm bẩn, không an toàn cho người tiêu dùng. Số lượng 1 đợt, với 50 người tham gia vào dịp tết trung thu năm 2022.

Năm 2023:

UBND xã chủ trì:

UBND xã xây dựng Kế hoạch số 67/KH- BCD ngày 22/12/2022 về triển công tác tuyên truyền đào tạo tập huấn về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Hoàng Đạo năm 2023. Xã đã tuyên truyền bằng các hình thức sau:

(1) Tính đến 11/4/2023 đã Phát thanh trên hệ thống Đài truyền thanh: Đài truyền thanh xã thường xuyên tuyên truyền về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn xã. Có sổ ghi chép nhật ký phát thanh về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, trong đó ghi rõ nội dung, thời lượng và được phê duyệt của phó chủ tịch UBND xã; đài truyền thanh xã phát 4 lần/tuần, với tổng số bài phát thanh là 140 lượt tin bài, 1 lần phát từ 5-12 phút. Nội dung tuyên truyền: các điều luật ATTP, tấm gương điển hình về công tác vệ sinh ATTP, các tin bài hướng dẫn người dân nhận biết, phòng tránh thực phẩm bẩn, thực phẩm không rõ nguồn gốc.

(2) Phát 600 tờ rơi tuyên truyền về ATTP trong năm.

(3) Dự kiến trong 3 đợt Tết nguyên đán, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, tết trung thu in và treo 21 băng zôn, cụ thể: Trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội xuân năm 2022: In và treo 7 băng zôn. Trong Tháng hành động vì ATTP năm 2022: In và treo 7 băng zôn. Trong dịp Tết trung thu năm

2022: In và treo 7 băng zôn. Trowng đó, đã treo dịp tết nguyên đán và tháng hành động là 15 băng zôn.

(4) Tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của xã: Nội dung của các hội nghị tập huấn, các tin bài tuyên truyền, các nội dung luật ATTP đều được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã để phục vụ tốt hơn, hiệu quả hơn cho hoạt động tuyên truyền. Số tin bài: 12 tin bài.

UBND xã phối hợp:

(1) Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng tuyên truyền về ATTP, ban công tác MT thôn, các chi hội đoàn thể tham gia tập huấn về ATTP trên địa bàn.

(2) Tuyên truyền bằng hình thức dùng xe cô động: Phối hợp với đoàn thanh niên, hội nông dân xã dùng loa đài, xe cô động đi cô động đến từng ngõ thôn tuyên truyền về các luật ATTP, các bài về cách nhận biết, phòng tránh và mối nguy hại của thực phẩm bẩn, không an toàn cho người tiêu dùng. Số lượng 1 đợt, với 100 người tham gia vào dịp tết trung thu năm 2022.

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm :8/8 điểm.

2.2. Nội dung tiêu chí 6: Tổ chức các hội nghị tập huấn, phổ biến kiến thức về ATTP cho cán bộ quản lý, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

a) Yêu cầu:

Chủ trì: Kế hoạch, Giấy mời, tài liệu tập huấn, danh sách tham gia, báo cáo kết quả và các tài liệu chứng minh khác.

b) Các nội dung đã thực hiện:

*** Năm 2021:**

UBND xã chủ trì:

Đã ban hành Kế hoạch số 05/KH -BCĐ, ngày 10/4/2021 của BCĐ ATTP xã về tập huấn kiến thức về VS ATTP năm 2021. Đã gửi giấy mời đến các hộ sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên Do diễn biến phức tạp của dịch Covid- 19 và phải thực hiện các Chỉ thị, công văn của cấp trên về thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid - 19 (trên địa bàn xã có nhiều ca nhiễm Covid) nên năm 2021 trên địa bàn xã không tổ chức lớp tập huấn các kiến thức về ATTP.

UBND xã phối hợp:

6 tháng đầu năm 2021, UBND xã phối hợp cùng với hội phụ nữ tổ chức mô hình chi hội phụ nữ tự quản về vệ sinh ATTP ở các thôn. Tuy nhiên, 6 tháng cuối năm 2021, do ảnh hưởng của dịch Covid – 19 nên các hoạt động về tuyên truyền, tập huấn ATTP không tổ chức tập trung mà thông qua các hội nghị lồng ghép các nhiệm vụ của xã.

*** Năm 2022**

UBND xã chủ trì:

Kế hoạch số 05/KH -UBND, ngày 13/5/2022 của BCĐ ATTP xã tập huấn kiến thức về VS ATTP năm 2022.

BCĐ ATTP xã đã mở lớp tập huấn cho 258/258 người gồm thành viên BCĐ ATTP xã, tổ giám sát cộng đồng thôn, các hộ sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn. Có giấy mời, danh sách, tài liệu tập huấn.

UBND xã phối hợp:

Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng tổ chức hội nghị tập huấn về công tác ATTP, Nông thôn mới nâng cao và thôn kiểu mẫu vào ngày 4/10/2022.

Phối hợp với MTTQ xã, các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức hội nghị tập huấn cho các trưởng ban công tác MT, chi hội trưởng các thôn và các hộ sản xuất là thành viên của tổ chức hội.

* **Năm 2023:** Chương trình tập huấn sẽ được thực hiện trong quý II/2023. Dự kiến, năm 2023 sẽ mở 4 lớp tập huấn kiến thức về ATTP, gồm: Lớp tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho các chủ phương tiện khai thác hải sản trên biển (Đã tổ chức ngày 06/4/2023); Lớp tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho các cơ sở thuộc lĩnh vực y tế quản lý; Lớp tập huấn kiến thức vệ sinh ATTP cho các cơ sở thuộc lĩnh vực ngành công thương quản lý và lớp tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho các cơ sở còn lại thuộc ngành nông nghiệp quản lý.

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm : 7/7 điểm.

2.3. Nội dung tiêu chí 7: Thực hiện công khai vi phạm pháp luật về ATTP; biểu dương, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến trong công tác đảm bảo ATTP.

a) Yêu cầu:

Công khai các cơ sở có hành vi vi phạm pháp luật ATTP bằng các hình thức phù hợp: báo cáo, công văn, văn bản phê duyệt của các cấp có thẩm quyền yêu cầu, công khai, tin/bài tuyên truyền giấy tờ liên quan khác.

Biểu dương, khen thưởng: các tin/bài truyền thông, quyết định khen thưởng hoặc các hình thức khen thưởng khác kèm theo tài liệu liên quan.

+ Cơ sở có hành vi vi phạm về ATTP:

Trên địa bàn xã các hộ sản xuất, kinh doanh thực phẩm là các hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ phục vụ nhu cầu của nhân dân địa phương. Công tác kiểm tra, quản lý của xã được thực hiện nghiêm, năm 2021 trên địa bàn xã không phát hiện trường hợp vi phạm.

Năm 2022, Trên địa bàn xã không có trường hợp vi phạm về ATTP

Năm 2023, trên địa bàn xã có hộ kinh doanh Phạm Thị Thương vi phạm về sản xuất giò, xúc xích không đảm bảo ATTP. Sau khi bị đoàn kiểm tra liên ngành xử phạt số tiền 6 triệu đồng, UBND xã đã thông tin rộng rãi trên hệ thống Đài truyền thanh thì hộ đã khắc phục và hoàn thiện đầy đủ thủ tục theo quy định.

+ Về công tác có biểu dương, khen thưởng cho tập thể, cá nhân trong lĩnh vực an toàn thực phẩm: năm 2021 trên địa bàn xã chưa thực hiện biểu dương, khen thưởng cho 2 cá nhân; năm 2022, UBND xã tổ chức tổng kết, đánh giá và biểu dương, khen thưởng cho 2 cá nhân có thành tích trong lĩnh vực ATTP trong việc thực hiện các nhiệm vụ năm.

- Kết quả tự đánh giá chấm điểm :2/2 điểm.

3. Tiêu chí 3: Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định.

3.1. Nội dung tiêu chí 8: Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định.

a) Yêu cầu:

+ Danh sách thống kê đầy đủ cơ sở thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Điều 11 Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

+ Danh sách thống kê đầy đủ cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Điều 11 Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

+ Bản pho to giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

b) Các nội dung đã thực hiện:

Năm 2021:

Số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 125 cơ sở.

Trong đó:

- Lĩnh vực Công thương là: 1 cơ sở.

+ *Huyện quản lý: 1 cơ sở*

+ *Tỉnh quản lý: Không*

- Lĩnh vực Y tế là: 13 cơ sở.

+ *Huyện quản lý: 13 cơ sở*

+ *Tỉnh quản lý: 0 cơ sở (bếp ăn tập thể trường mầm non).*

- Lĩnh vực Nông nghiệp là: 98 cơ sở.

+ *Huyện quản lý: 05 cơ sở*

+ *Tỉnh quản lý: 93 cơ sở (các chủ phương tiện khai thác hải sản)*

Năm 2022:

Số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 126 cơ sở.

Trong đó:

- Lĩnh vực Công thương là: 1 cơ sở.

+ *Huyện quản lý: 1 cơ sở*

+ *Tỉnh quản lý: Không*

- Lĩnh vực Y tế là: 13 cơ sở.

+ *Huyện quản lý: 13 cơ sở*

+ *Tỉnh quản lý: 0 cơ sở*

- Lĩnh vực Nông nghiệp là: 99 cơ sở.

+ *Huyện quản lý: 06 cơ sở*

+ *Tỉnh quản lý: 93 cơ sở (các phương tiện khai thác hải sản).*

Năm 2023:

Số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 129 cơ sở.

Trong đó:

- Lĩnh vực Công thương là: 1 cơ sở.

+ *Huyện quản lý: 1 cơ sở*

+ *Tỉnh quản lý: Không*

- Lĩnh vực Y tế là: 16 cơ sở.

+ *Huyện quản lý: 16 cơ sở*

+ *Tỉnh quản lý: 0 cơ sở (bếp ăn tập thể trường mầm non).*

- Lĩnh vực Nông nghiệp là: 98 cơ sở.

+ Huyện quản lý: 05 cơ sở

+ Tỉnh quản lý: 93

(Có danh sách và bản phôi tô Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP kèm theo)

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm :6/6 điểm.

3.2. Nội dung tiêu chí 9: Tỷ lệ các cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP tuân thủ các yêu cầu về điều kiện đảm bảo ATTP tương ứng.

a) Yêu cầu:

Danh sách thống kê đầy đủ cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Điều 12 Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

Bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn hoặc bản phôi to biên bản kiểm tra của các đoàn kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về ATTP kết luận tuân thủ các quy định định (nếu có).

b) Các nội dung đã thực hiện:

Năm 2023, trên địa bàn xã hiện nay có 102 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do xã quản lý không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, cụ thể:

- Lĩnh vực Nông nghiệp là: 82 cơ sở (gồm kinh doanh hải sản, nuôi tôm, làm nem, giò, xúc xích, trồng lúa, nuôi lợn).

- Lĩnh vực Y tế: 7 cơ sở

- Lĩnh vực công thương là 13 cơ sở.

- Các cơ sở đều có bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm và biên bản kiểm tra các đợt theo thẩm quyền.

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm: 6/6 điểm.

3.3. Nội dung tiêu chí 10: Yêu cầu về Chợ kinh doanh thực phẩm (đối với xã có chợ nằm trong quy hoạch) hoặc Cửa hàng kinh doanh thực phẩm (đối với xã không có chợ nằm trong quy hoạch).

a) Yêu cầu:

Cửa hàng đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định

b) Các nội dung đã thực hiện:

Trong xã có 01 cửa hàng đảm bảo ATTP, cụ thể:

Cửa hàng an toàn thực phẩm hộ bà Trần Thị An, thôn 1, xã Hoằng Trường đã được Phòng KT&HT huyện kiểm tra ngày 01/3/2023. Được UBND huyện cấp giấy lại chứng nhận số 09/GCN-ATTP – UBND ngày 06 /3/2023. Hiện nay, cửa hàng vẫn duy trì tốt các quy định về ATTP.

Hiện nay, cửa hàng đã được UBND huyện đánh giá duy trì các tiêu chí đạt theo kết luận của biên bản kiểm tra của đoàn kiểm tra do Ban chỉ đạo vệ sinh ATTP huyện thành lập.

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm : 6/6 điểm.

3.4. Nội dung tiêu chí 11: Tỷ lệ các cơ sở lưu giữ hồ sơ về nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu thực phẩm và các tài liệu khác về toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo đảm truy xuất được nguồn gốc theo quy định.

a) Yêu cầu:

Tại các cơ sở có chứng minh nguồn gốc xuất xứ như: Sổ sách ghi chép, hợp đồng, hoá đơn chứng từ ghi chép về việc mua/bán hàng đảm bảo truy xuất được nguồn gốc thực phẩm, thực phẩm tươi sống có nguồn gốc động vật phải có chứng nhận vệ sinh thú ý; thực phẩm bao gói sẵn phải có nhãn hàng hoá với đầy đủ thông tin theo quy định,...

b) Các nội dung đã thực hiện:

Các cơ sở đều có sổ sách ghi chép, hóa đơn, chứng từ truy xuất nguồn gốc thực phẩm, thực phẩm tươi sống có nguồn gốc động vật phải có chứng nhận vệ sinh thú ý; thực phẩm bao gói sẵn phải có nhãn hàng hoá với đầy đủ thông tin theo quy định.

Năm 2021: Toàn xã đã cấp tổng số 2.697 giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ sản phẩm. Trong đó: cá là 2.585 giấy; tôm là 44 giấy; thịt lợn là 18 giấy; Lúa là 20 giấy.

Năm 2022: Toàn xã đã cấp tổng số 2.307 giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ sản phẩm. Trong đó: cá là 2.225 giấy; tôm là 44 giấy; thịt lợn là 18 giấy; Lúa là 20 giấy.

Năm 2023: tính đến 10/4/2023 đã cấp được 503 giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ sản phẩm. Trong đó: cá là 484 giấy; tôm là 13 giấy; thịt lợn là 6 giấy.

Qua các đợt kiểm tra các cơ sở đã chấp hành tốt việc lưu giữ hóa đơn, ghi chép nguồn gốc sản phẩm.

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm : 03/03 điểm.**4. Tiêu chí 4: Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm****4.1. Nội dung tiêu chí 13: Tỷ lệ cơ sở được thanh tra, kiểm tra.**

4.1.1. Nội dung tiêu chí 13.1: Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện trở lên được thanh tra, thẩm định.

a) Yêu cầu:

Danh sách thống kê cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống.

Danh sách thống kê xếp loại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm;

Bản phô tô kế hoạch kiểm tra hoặc thông báo lịch kiểm tra hoặc tài liệu khác có liên quan.

Bản phô tô Biên bản thanh tra, kiểm tra, thẩm định của các đoàn thanh tra, thẩm định của các đoàn thanh tra, kiểm tra, thẩm định.

b) Các nội dung đã thực hiện:

* **Năm 2021:** Kiểm tra dịp tết nguyên đán và tháng hành động VSATTP

- Đợt tết nguyên đán:

+ Ngành Y tế: 11 cơ sở

+ Công Thương: 0 cơ sở

+ Nông nghiệp: 32 cơ sở

- Đợt tháng hành động:

+ Ngành Y tế: 0 cơ sở

+ Công Thương: 0 cơ sở

+ Nông nghiệp: 53 cơ sở

- Tết trung thu do tình hình dịch bệnh phức tạp nên không tiến hành kiểm tra

* **Năm 2022:** Kết quả kiểm tra 4 đợt như sau:

- Đợt tết nguyên đán:

+ Ngành Y tế: 0 cơ sở
+ Công Thương: 10 cơ sở
+ Nông nghiệp: 25 cơ sở

- Đợt tháng hành động:

+ Ngành Y tế: 04 cơ sở
+ Công Thương: 0 cơ sở
+ Nông nghiệp: 29 cơ sở

- Mùa du lịch:

+ Ngành Y tế: 03 cơ sở
+ Công Thương: 03 cơ sở
+ Nông nghiệp: 04 cơ sở

- Tết trung thu

+ Ngành Y tế: 0 cơ sở
+ Công Thương: 0 cơ sở
+ Nông nghiệp: 24 cơ sở

* **Năm 2023:**

- Đợt tết nguyên đán:

+ Ngành Y tế: 0 cơ sở
+ Công Thương: 5 cơ sở
+ Nông nghiệp: 20 cơ sở

Có đầy đủ biên bản kiểm tra của từng đợt kiểm tra.

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm : 03/03 điểm.

4.1.1. Nội dung tiêu chí 13.2: Tỷ lệ cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã được kiểm tra hàng năm.

a) Yêu cầu:

Danh sách thống kê cơ sở theo phân cấp quản lý của UBND xã

Hồ sơ kiểm tra gồm: Kế hoạch, quyết định, thông báo lịch kiểm tra, biên bản, báo cáo kết quả.

b) Các nội dung đã thực hiện:

Thống kê đầy đủ cơ sở thực phẩm theo phân cấp quản lý của cấp xã. Cụ thể:

* **Năm 2021:** Do ảnh hưởng của dịch Covid – 19 nên công tác kiểm tra còn hạn chế, kết quả kiểm tra từng đợt như sau:

- **Kiểm tra đợt tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa lễ hội xuân 2021:** BCD về quản lý vệ sinh ATTP xã ban hành Kế hoạch số 03/KH-BCĐ ngày 06/01/2021 về kế hoạch kiểm tra ATTP trong dịp tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân năm 2021; Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 về việc thành lập đoàn kiểm tra; Thông báo số 01/TB-UBND, ngày 08/01/2021 về việc thành lập đoàn kiểm tra ATTP tết nguyên đán Tân Sửu và lễ hội xuân 2021; thông báo số 02/TB-BCĐ, ngày 11/02/2021 về kết quả kiểm tra ATTP tết nguyên đán Tân Sửu và lễ hội xuân 2021.

Đoàn đã kiểm tra được 43 cơ sở, trong đó: Ngành Y tế: 11 cơ sở; Công Thương: 0 cơ sở; Nông nghiệp: 32 cơ sở.

- *Kiểm tra đợt Tháng hành động vì ATTP.* Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP xã Hoàng Trường đã ban hành kế hoạch số 04/KH-BCĐ ngày 14/4/2021 về việc kiểm tra ATTP trong tháng hành động năm 2021; Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 14/4/2021 về việc thành lập đoàn kiểm tra; Thông báo số 03/TB-UBND, ngày 14/4/2021 về việc thành lập đoàn kiểm tra ATTP tháng hành động vì ATTP năm 2021; thông báo số 04/TB-UBND, ngày 14/5/2021 về kết quả kiểm tra ATTP tháng hành động vì ATTP năm 2021.

Đoàn đã kiểm tra được 53 cơ sở ngành Nông nghiệp.

-*Kiểm tra dịp tết Trung thu năm 2021.*

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên đợt kiểm tra này tạm dừng.

Năm 2022: Dịch bệnh Covid 19 đã có xu hướng giảm và thực hiện kế hoạch xây dựng thị trấn đạt các tiêu chí ATTP nâng cao trong đó có tiêu chí về thanh tra kiểm tra các cơ sở cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, thức ăn đường phố thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã. Ban Chỉ đạo ATTP xã đã tiến hành thành lập đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra 03 đợt và kết quả như sau:

Đợt 1: Kiểm tra đợt tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa lễ hội xuân 2022: BCĐ về quản lý vệ sinh ATTP xã ban hành Kế hoạch số 03/KH-BCĐ ngày 06/01/2022 về triển khai đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa lễ hội xuân 2022; Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 07/01/2022 về việc thành lập đoàn kiểm tra ATTP trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022; Thông báo số 01/TB-BCĐ, ngày 07/01/2021 của BCĐ ATTP xã về thông báo lịch kiểm tra ATTP trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa lễ hội xuân năm 2022.

Đoàn đã kiểm tra được 35 cơ sở (có báo cáo kèm theo)

Đợt 2: Kiểm tra đợt Tháng hành động vì ATTP năm 2022: Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP xã Hoàng Đạo đã ban hành kế hoạch số 04/KH-BCĐ ngày 5/4/2022 về việc kiểm tra ATTP trong tháng hành động năm 2022; Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 5/4/2022 về việc thành lập đoàn kiểm tra; thông báo lịch kiểm tra số 03/TB-BCĐ, ngày 05/4/2022.

Đoàn đã kiểm tra được 33 cơ sở (có báo cáo kèm theo)

Đợt 3: Mùa du lịch 2022: Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP xã Hoàng Đạo ban hành Kế hoạch số 06 /KH-BCĐ ngày 30/5/2022 về việc kiểm tra ATTP trong dịp tết Trung thu năm 2022; Quyết định số 03/QĐ-BCĐ ngày 30/5/2022 về việc thành lập đoàn kiểm tra ATTP trong dịp tết Trung thu năm 2022; thông báo số 05/TB-BCĐ, ngày 30/5/2022 về việc kiểm tra ATTP trong dịp tết Trung thu năm 2022;

Đoàn đã kiểm tra được 10 cơ sở của ngành nông nghiệp

Đợt 4: Kiểm tra dịp tết Trung thu năm 2022: Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh ATTP xã Hoàng Đạo ban hành Kế hoạch số 07 /KH-BCĐ ngày 22/8/2022 về việc kiểm tra ATTP trong dịp tết Trung thu năm 2022; Quyết định số 04/QĐ-BCĐ ngày 22/8/2022 về việc thành lập đoàn kiểm tra ATTP trong dịp tết Trung thu năm 2022; thông báo số 07/TB-BCĐ, ngày 22/8/2022 về việc kiểm tra ATTP trong dịp tết Trung thu năm 2022;

Đoàn đã kiểm tra được 24 cơ sở của ngành nông nghiệp

Có đầy đủ biên bản kiểm tra và báo cáo kết quả của đợt kiểm tra.

Năm 2023:

Đợt 1: Kiểm tra đợt tết Nguyên đán Quý Mão và mùa lễ hội xuân 2023: Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 30/12/2022 về triển khai công tác đảm bảo ATTP dịp tết Nguyên đán Quý Mão và mùa lễ hội xuân 2023; Quyết định số 02/QĐ-BCĐ ngày 04/01/2023 về việc thành lập đoàn kiểm tra ATTP trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023; Thông báo số 03/TB-BCĐ, ngày 04/01/2023 của BCĐ ATTP xã về thông báo lịch kiểm tra ATTP trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và mùa lễ hội xuân năm 2023.

Đoàn đã kiểm tra được 25 cơ sở (có báo cáo kèm theo)

Có đầy đủ biên bản kiểm tra và báo cáo kết quả của đợt kiểm tra.

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm :8/9 điểm.

4.2. Nội dung tiêu chí 14: Tỷ lệ cơ sở vi phạm cam kết/có hành vi vi phạm hành chính được xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định.

a) Yêu cầu:

Danh sách các cơ sở có hành vi vi phạm, gồm các thông tin: tên cơ sở, địa chỉ, hành vi vi phạm, số tiền nộp.

Hồ sơ xử lý vi phạm đối với các cơ sở thuộc UBND xã quản lý gồm: biên bản vi phạm; quyết định xử phạt, biên lai thu tiền xử phạt (nếu có); báo cáo kết quả khắc phục của cơ sở hoặc văn bản chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về ATTP (trường hợp vi phạm pháp luật về ATTP vượt quá thẩm quyền xử lý của cấp xã).

b) Các nội dung đã thực hiện:

Năm 2023, UBND xã đã phối hợp với đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra đợt xuất hộ gia đình bà Phạm Thị Thương, cơ sở sản xuất giò, xúc xích tại thôn 1, xã Hoàng Trường. Cơ sở đã vi phạm do không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và xử phạt với số tiền 6.000.000 đồng; lý do xử phạt vi phạm do không đảm bảo an toàn thực phẩm

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm : 03/03 điểm.**5. Nội dung tiêu chí:** Giám sát và phòng chống ngộ độc thực phẩm

5.1. Nội dung tiêu chí 15: Quản lý các vụ ngộ độc thực phẩm (NĐTP) và xử lý sự cố ATTP theo quy định.

a) Yêu cầu:

Có đầy đủ báo cáo NĐTP của Trạm y tế Trung tâm y tế theo quy định tại Quyết định số 3801/QĐ-BYT ngày 15/7/2020 của Bộ y tế.

Có hồ sơ thực hiện các bước điều tra (khi xảy ra NĐTP, sự cố ATTP): Liệt kê các sự cố xảy ra trên địa bàn; các văn bản chỉ đạo điều tra truy xuất, sự cố; thông báo kết quả xử lý sự cố,...

b) Các nội dung đã thực hiện:

Từ năm 2021 đến nay, trên địa bàn xã không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm. Trạm y tế xã đã thực hiện đầy đủ báo cáo NĐTP đến Trung tâm y tế huyện theo quy định tại Quyết định số 3801/QĐ-BYT ngày 15/7/2020 của Bộ y tế.

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm : 03/03 điểm.

5.2. Nội dung tiêu chí 16: Tỷ lệ bữa cỗ từ 30 người ăn trở lên thực hiện ký cam kết tuân thủ các quy định về đảm bảo ATTP.

a) Yêu cầu:

Danh sách thống kê các bữa cỗ diễn ra, gồm các thông tin, tên tổ chức/cá nhân, sự kiện, địa điểm, thời gian, người giám sát, kết quả (giám sát và tuân thủ sau sự kiện).

Bản cam kết tuân thủ các quy định về bảo đảm ATTP.

b) Các nội dung đã thực hiện:

Thực hiện Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh, UBND xã Hoàng Trường đã kịp thời kiện toàn, bổ sung nhiệm vụ quản lý về ATTP đối với bữa cỗ có từ 30 người ăn trở lên.

Trên địa bàn xã tính từ đầu năm 2021 đến 10/4/2023 có 171 bữa cỗ có từ 30 người ăn trở lên. 100% hộ gia đình có bữa cỗ từ 30 người ăn trở lên ký cam kết bảo đảm ATTP với UBND xã và được Tổ giám sát thôn thực hiện chế độ giám sát theo quy định. Qua giám sát các hộ gia đình cơ bản thực hiện tốt các nội dung đã cam kết, không có vụ ngộ độc thực phẩm và sự cố ATTP trên địa bàn.

c) Kết quả tự đánh giá chấm điểm : 03/03 điểm.**6. Nội dung được cộng điểm:**

Nội dung 3: Thực hiện xử lý cơ sở có hành vi vi phạm về ATTP.

Năm 2023, trên địa bàn xã xử phạt 01 trường hợp vi phạm về ATTP trong lĩnh vực sản xuất giò, xúc xích và xử lý vi phạm hành chính: đó là hộ gia đình bà Phạm Thị Thương – chủ cơ sở tại thôn 1, với số tiền 6.000.000 đồng.

Điểm cộng: 01 điểm

Kết luận: Căn cứ Quyết định số 3595/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Ban hành Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá chấm điểm, công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí ATTP, ATTP nâng cao tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025; UBND xã Hoàng Trường tự đánh giá, chấm điểm đạt 75/100 điểm.

(Kèm theo phụ lục kết quả tự chấm điểm đánh giá tiêu chí ATTP).

V. Đánh giá chung

Qua quá trình chỉ đạo thực hiện duy trì tiêu chí xã ATTP đã đạt được những kết quả sau:

Trong quá trình thực hiện luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban chỉ đạo từ tỉnh đến huyện, cùng với sự tập trung chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền, sự phối hợp của MTTQ, các đoàn thể chính trị xã hội và nhân dân trong toàn xã nên việc triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm có hiệu quả. Hệ thống văn bản pháp luật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn về ATTP đã cơ bản thể chế hóa được chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật Nhà nước. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về ATTP từng bước được thực hiện nghiêm túc hơn. Công tác phòng, chống ngộ độc thực phẩm và giám sát các mối nguy cơ ô nhiễm thực phẩm ngày càng chủ động. Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục về ATTP được đổi mới về nội dung và hình thức... Nhận thức của người dân về ATTP được nâng cao; ý thức về ăn sạch, ở sạch, uống sạch của người dân đã tác động mạnh đến nhận thức của người sản xuất thực phẩm.

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn không tránh khỏi những hạn chế như: hoạt động của Tổ giám sát chưa đáp ứng được với yêu cầu bảo đảm ATTP trong giai đoạn hiện nay; công tác kiểm tra, giám sát đã được tăng cường thực hiện nhưng chất lượng còn

hạn chế; việc phân cấp quản lý đối với các cơ sở thực phẩm đôi lúc gây khó khăn cho công tác kiểm tra, xử lý kịp thời đối với các trường hợp vi phạm. Kinh phí chi cho công tác bảo đảm ATTP nói chung và hoạt động thanh tra, kiểm tra ATTP nói riêng của còn gặp nhiều khó khăn, không đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ nhất là cho công tác giám sát, kiểm nghiệm mẫu và tiêu hủy sản phẩm thực phẩm vi phạm.

Trên đây là báo cáo tự đánh giá duy trì các tiêu chí ATTP của xã Hoàng Trường, UBND xã Hoàng Trường kính báo cáo Đoàn kiểm tra./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, TT HĐND
- BCĐ VS ATTP huyện
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

Lê Thanh Cảnh

PHỤ LỤC**Kết quả tự đánh giá chấm điểm duy trì tiêu chí an toàn thực phẩm***(Kèm theo Báo cáo số: 33 /BC-UBND ngày 11/ 4/2023**của UBND xã Hoàng Trường)*

TT	Nội dung tiêu chí	Đánh giá chấm điểm	
		Điểm tối đa	Tự đánh giá
I	CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH	23	23
1	Tổ chức bộ máy.	4	4
1.1	<i>Thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).</i>	2	2
1.2	<i>Thành lập/kiện toàn Tổ giám sát/tự quản cộng đồng thôn, bản, phố về an toàn thực phẩm (sau đây gọi tắt là Tổ giám sát).</i>	2	2
2	Thể chế, kế hoạch.	6	6
2.1	<i>Ban hành Quy chế, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giám sát.</i>	2	2
2.2	<i>Nghị quyết hoặc Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về an toàn thực phẩm.</i>	2	2
2.3	<i>Ban hành chương trình phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh thực phẩm chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm.</i>	2	2
3	Kết quả hoạt động.	12	12
3.1	<i>Ban Chỉ đạo, Tổ giám sát hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chức năng nhiệm vụ được giao.</i>	6	6
3.2	<i>Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu được giao đảm bảo yêu cầu về số lượng, chất lượng và tiến độ.</i>	6	6
4	<i>Thường xuyên cập nhật đầy đủ nội dung thông tin lên phần mềm “Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tỉnh” theo quy định.</i>	1	1
II.	THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN, TẬP HUẤN	17	17
5	<i>Tổ chức thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm trên hệ thống đài truyền thanh hoặc các hình thức tuyên truyền khác.</i>	8	8
6	<i>Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm cho cán bộ quản lý, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.</i>	7	7
7	<i>Thực hiện công khai vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm; khen thưởng, biểu dương các gương điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có).</i>	2	2
III.	CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH THỰC PHẨM TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH	21	21

8	Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.	6	5
9	Tỷ lệ cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm tuân thủ các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tương ứng.	6	5
10	Yêu cầu về Chợ kinh doanh thực phẩm (đối với xã có chợ nằm trong quy hoạch) hoặc Cửa hàng kinh doanh thực phẩm (đối với xã không có chợ nằm trong quy hoạch).	6	6
11	Tỷ lệ các cơ sở lưu giữ hồ sơ về nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu thực phẩm và các tài liệu khác về toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo đảm truy xuất được nguồn gốc theo quy định.	3	3
12	Tỷ lệ sản phẩm thực phẩm thuộc diện phải công bố được sản xuất trên địa bàn thực hiện tự công bố sản phẩm hoặc có bản đăng ký công bố sản phẩm và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm theo quy định.	3	0
IV.	THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM	15	15
13	Tỷ lệ cơ sở được thanh tra, kiểm tra	12	12
13.1	<i>Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp tỉnh, cấp huyện được thanh tra, kiểm tra.</i>	3	3
13.2	<i>Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của cấp xã được kiểm tra.</i>	9	7
14	Tỷ lệ cơ sở có hành vi vi phạm được xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm về ATTP theo quy định (nếu có)	3	2
V.	GIÁM SÁT VÀ PHÒNG CHỐNG NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM	6	6
15	Quản lý các vụ ngộ độc thực phẩm và xử lý sự cố an toàn thực phẩm theo quy định	3	3
16	Tỷ lệ bữa cỗ có từ 30 người ăn trở lên thực hiện ký cam kết tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm.	3	3
Điểm		82	77
VI.	ĐIỂM CỘNG	5	1
1	Có quyết định khen thưởng từ UBND cấp huyện trở lên về công tác ATTP	1	0
2	Có ít nhất 01 sản phẩm OCOP (về thực phẩm) được đánh giá 3 sao trở lên và đã được cập nhật thông tin lên Trang thông tin kết nối cung cầu nông sản, thực phẩm an toàn tỉnh	1	0
3	Thực hiện lấy mẫu sản phẩm thực phẩm chủ lực của địa phương ít nhất 02 mẫu/quý; kèm theo kết quả đánh giá.	2	0
4	Thực hiện xử lý cơ sở có hành vi vi phạm về ATTP.	1	1
VII.	ĐIỂM TRỪ		

1	Trên địa bàn xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm từ 30 người mắc trở lên hoặc có 01 trường hợp tử vong do ngộ độc thực phẩm hoặc để xảy ra các sự cố ATTP nghiêm trọng.	-4	0
2	Trên địa bàn xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm từ 3 đến dưới 30 người mắc; hoặc để xảy ra các sự cố khác ATTP ít nghiêm trọng.	-3	0
3	Báo cáo, xử lý NĐTP chậm sau khi biết tin > 24h, không kịp thời và phối hợp không tốt	-1	0
TỔNG ĐIỂM		87	78